



<p><b>2p</b></p>	<p><b>3.Hướng dẫn làm bài viết</b>          Bài 2:</p> <p><b>D.Củng cố – Dặn dò</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 HS đọc yêu cầu.</li> <li>- Phát phiếu học tập cho HS.</li> <li>- Gọi 3 đến 5 HS đọc bài làm.</li> <li>Chú ý chỉnh sửa cho từng em</li> <li>- Chữa bài, nhận xét.</li> <li>- Nhận xét tiết học.</li> <li>- Dặn HS về nhà viết lại bài tập 2 vào vở.</li> <li>- Chuẩn bị:</li> </ul>	<p>em là bộ đội, dạy tại trường trong quân đội, mẹ em là giáo viên. Anh trai em học lớp 3 Trường Tiểu học Nghĩa Tân. Em rất yêu quý gia đình của mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gia đình em có 5 người. Bà em đã già ở nhà làm việc vặt. Bố mẹ em là công nhân đi làm cả ngày tối tối mới về. Em rất yêu quý và kính trọng bà, bố mẹ vì đó là những người đã chăm sóc và nuôi dưỡng em khôn lớn...</li> <li>- Dựa vào những điều đã nói ở bài tập 1, hãy viết 1 đoạn văn ngắn (3 đến 5 câu) kể về gia đình em.</li> <li>- Nhận phiếu và làm bài.</li> <li>- 3 đến 5 HS đọc.</li> </ul>
------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ sáu ngày 4 tháng 12 năm 2015**

**TOÁN**

**Tiết 65: 15, 16, 17, 18 TRỪ ĐI MỘT SỐ**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức:** Hiểu và lập các bảng trừ: 15, 16, 17, 18 trừ đi một số.

**2.Kĩ năng:** Biết thực hiện các phép tính trừ dạng : 15, 16, 17, 18 trừ đi một số.

- Làm được BT1 trong SGK.

**3.Thái độ:** Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC**

1. GV: Que tính.

2. HS: Vở, bảng con, que tính.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1p	A. Ôn định		- Hát
3p	B. Bài cũ	- Đặt tính rồi tính 84 – 47    30 – 6    74 – 49 GV nhận xét.	- HS thực hiện.
32p	C. Bài mới 1.Giới thiệu  2.15 trừ đi một số Bước 1: 15 – 6  Bước 2:	- GV giới thiệu ngắn gọn và ghi tên bài lên bảng.  -Nêu bài toán: Có 15 que tính, bớt đi 6 que tính. Hỏi còn lại bao nhiêu que tính? - Làm thế nào để tìm được số que tính còn lại? - Yêu cầu HS sử dụng que tính để tìm kết quả. - Vậy 15 trừ 6 bằng mấy? - Viết lên bảng: $15 - 6 = 9$ * Nêu: tương tự như trên, hãy cho biết 15 que tính bớt 7 que tính bằng mấy que tính? - Yêu cầu HS đọc phép tính tương ứng. - Viết lên bảng: $15 - 7 = 8$ -Yêu cầu HS sử dụng que tính để tìm kết quả của các phép trừ: $15 - 8$ ; $15 - 9$ . - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh bảng công thức 15 trừ đi	- HS chú ý nghe.  - Nghe và phân tích bài toán.  - Thực hiện phép trừ $15 - 6$  - Thao tác trên que tính.  - Còn 9 que tính.  - $15 - 6$ bằng 9.  - Thao tác trên que tính và trả lời: 15 que tính, bớt 7 que tính còn 8 que tính.  - $15$ trừ 7 bằng 8. - $15 - 8 = 7$ - $15 - 9 = 6$

	<p><b>3. 16 trừ đi một số</b></p> <p><b>4.17, 18 trừ đi một số</b></p> <p><b>4. Thực hành</b> Bài 1:</p> <p><b>D. Củng cố:</b> <b>Dặn dò:</b></p>	<p>một số. Nêu: Có 16 que tính, bớt đi 9 que tính. Hỏi còn lại bao nhiêu que tính? Hỏi: 16 bớt 9 còn mấy? H: Vậy 16 trừ 9 bằng mấy? - Viết lên bảng: <math>16 - 9 = 7</math>. - Yêu cầu HS sử dụng que tính để tìm kết quả của <math>16 - 8</math>; <math>16 - 7</math>. - Yêu cầu HS đọc đồng thanh các công thức 16 trừ đi một số.</p> <p>* Yêu cầu HS thảo luận nhóm để tìm kết quả của các phép tính: <math>17 - 8</math>; <math>17 - 9</math>; <math>18 - 9</math> - Gọi 1 HS lên bảng điền kết quả các phép tính trên bảng các công thức. - Yêu cầu cả lớp nhận xét sau đó đọc lại bảng các công thức: 15, 16, 17, 18 trừ đi một số.</p> <p>- Yêu cầu HS nhớ lại bảng trừ và ghi ngay kết quả vào vở. - Yêu cầu HS báo cáo kết quả.</p> <p>Hỏi thêm: Có bạn HS nói khi biết <math>15 - 8 = 7</math>, muốn tính <math>15 - 9</math> ta chỉ cần lấy <math>7 - 1</math> và ghi kết quả là 6. - Yêu cầu HS tập giải thích với các trường hợp khác. * Cho HS đọc lại bảng các công thức 15, 16, 17, 18 trừ đi một số. - Nhận xét tiết học. - Dặn dò HS về nhà học thuộc các công thức trên</p>	<p>- HS đọc bài</p> <p>- Thao tác trên que tính và trả lời: còn lại 7 que tính. - 16 bớt 9 còn 7 - 16 trừ 9 bằng 7 Trả lời: <math>16 - 8 = 8</math> <math>16 - 7 = 9</math></p> <p>- HS đọc bài</p> <p>- Thảo luận theo cặp và sử dụng que tính để tìm kết quả. Điền số để có: <math>17 - 8 = 9</math> <math>17 - 9 = 8</math> <math>18 - 9 = 9</math> - Đọc bài và ghi nhớ. - Ghi kết quả các phép tính.</p> <p>- Nói tiếp nhau báo cáo kết quả của từng phép tính. Mỗi HS chỉ đọc kết quả của 1 phép tính. - Cho nhiều HS trả lời. Bạn đó nói đúng vì <math>8 + 1 = 9</math> nên <math>15 - 9</math> chính là <math>15 - 8 - 1</math> hay <math>7 - 1</math> (7 là kết quả bước tính <math>15 - 8</math>)</p> <p>- HS đọc.</p>
3p			

# SINH HOẠT LỚP

## I.MỤC TIÊU :

1. HS biết được những ưu điểm, những hạn chế về các mặt trong tuần 15.
2. Biết đưa ra biện pháp khắc phục những hạn chế của bản thân.
3. Giáo dục HS thái độ học tập đúng đắn, biết nêu cao tinh thần tự học, tự rèn luyện bản thân.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

1. GV: Cờ thi đua.
2. HS: Sổ theo dõi tổ,...

## III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3p	<b>A. Ổn định tổ chức</b>	- Ổn định tổ chức, giới thiệu nội dung yêu cầu giờ sinh hoạt	
15p	<b>B. Sinh hoạt lớp</b>	- HD các tổ tổ chức sinh hoạt  - Yêu cầu từng tổ lên báo cáo kết quả thi đua.  - GV nhận xét xếp cờ thi đua.	- Các tổ tổ chức sinh hoạt, nhận xét thi đua trong tổ.  - Các tổ trưởng lên báo cáo kết quả thi đua của tổ mình.  - Tổ khác nhận xét bình cờ.  - HS lắng nghe
15p	<b>C. Phát động phong trào thi đua tuần tới.</b>	* Nề nếp: Tiếp tục duy trì sĩ số, nề nếp ra vào lớp đúng quy định. - Nhắc nhở HS đi học đều, nghỉ học phải xin phép.  * Học tập: Tiếp tục thi đua học tập tốt chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam	

<p><b>2p</b></p>	<p><b>D. Củng cố - dặn dò:</b></p>	<p>22-12.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích cực tự ôn tập kiến thức.</li> <li>- Tổ chức duy trì theo dõi nề nếp học tập và sinh hoạt của lớp.</li> <li>- Thi đua để có nhiều lời nhận xét chúc mừng trong lớp, trong trường.</li> </ul> <p>* Vệ sinh:Thực hiện VS trong và ngoài lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét giờ học</li> <li>- Nhắc HS thực hiện tốt nội quy của trường lớp.</li> </ul>	
------------------	----------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

.....  
**TIẾNG ANH( đ/c Ánh dạy)**  
 .....

# GIÁO ÁN THAO GIẢNG



Người dạy: *Nguyễn Thị Tuyết*

Lớp dạy: *Hai/2*

Môn dạy: *Tập viết*

Bài dạy: *L*

Ngày dạy: *07/11/2009*

## I. Mục tiêu

- Viết đúng chữ hoa *L* (cỡ vừa và nhỏ), chữ và câu ứng dụng: Lá (theo cỡ vừa, nhỏ), Lá lành đùm lá rách (3 lần).

## II. Chuẩn bị

- GV: Chữ mẫu *L*. Bảng phụ viết chữ cỡ nhỏ.
- HS: Bảng, vở

## III. Các hoạt động

	<i>Hoạt động của Cô</i>	<i>Hoạt động của Trò</i>
<b>1. Khởi động</b> (1')		- Hát
<b>2. Bài cũ</b> (3')	<ul style="list-style-type: none"><li>- Kiểm tra vở viết.</li><li>- Yêu cầu viết: K</li><li>- Hãy nhắc lại câu ứng dụng.</li><li>- Viết : Kề vai sát cánh</li><li>- GV nhận xét, cho điểm.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS viết bảng con.</li><li>- HS nêu câu ứng dụng.</li><li>- 3 HS viết bảng lớp. Cả lớp viết bảng con.</li></ul>
<b>3. Bài mới</b>		
<u>a/Giới thiệu:</u> (1')	<ul style="list-style-type: none"><li>- nêu mục đích và yêu cầu.</li><li>- <i>Nắm cách nét từ các chữ cái viết hoa sang chữ cái viết thường đứng liền sau chúng.</i></li></ul>	
<u>b/Phát triển các hoạt động</u> (27')		
❖ <i>Hoạt động 1:</i>	<ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Hướng dẫn viết chữ cái hoa.</b></li><li><i>Mục tiêu:</i> Nắm được cấu tạo nét của chữ <i>L</i></li><li>• <i>Phương pháp:</i> Trực quan.</li></ul>	

<p>❖ <i>Hoạt động 2:</i></p>	<p>✦ ĐDDH: Chữ mẫu: <b>L</b></p> <p>1. Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét.</p> <p>* Gắn mẫu chữ <b>L</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữ <b>L</b> cao mấy li?</li> <li>- Gồm mấy đường kẻ ngang?</li> <li>- Viết bởi mấy nét?</li> <li>- GV chỉ vào chữ <b>L</b> và miêu tả:</li> </ul> <p>+ Gồm 3 nét: cong dưới, lượn dọc và lượn ngang.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV viết bảng lớp.</li> <li>- GV hướng dẫn cách viết: Đặt bút trên đường kẻ 6, viết 1 nét cong lượn dưới như viết phần đầu chữ C và G; sau đó đổi chiều bút, viết nét lượn dọc (lượn 2 đầu); đến đường kẻ 1 thì đổi chiều bút, viết nét lượn ngang tạo 1 vòng xoắn nhỏ ở chân chữ.</li> <li>- GV viết mẫu kết hợp nhắc lại cách viết.</li> </ul> <p>2. HS viết bảng con.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS viết 2, 3 lượt.</li> <li>- GV nhận xét uốn nắn.</li> </ul> <p>- <b>Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Mục tiêu:</i> Nắm được cách viết câu ứng dụng, mở rộng vốn từ.</li> <li>• <i>Phương pháp:</i> Đàm thoại.</li> </ul> <p>✦ ĐDDH: Bảng phụ: câu mẫu</p> <p>* Treo bảng phụ</p> <p>1. Giới thiệu câu: Lá lành đùm lá rách</p> <p>2. Quan sát và nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu độ cao các chữ cái.</li> <li>- Cách đặt dấu thanh ở các chữ.</li> <li>- Các chữ viết cách nhau khoảng chừng nào?</li> <li>- GV viết mẫu chữ: <b>Lá</b> lưu ý nối nét <b>L</b> và a.</li> </ul> <p>3. HS viết bảng con</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát</li> <li>- 5 li</li> <li>- 6 đường kẻ ngang.</li> <li>- 2 nét</li> <li>- HS quan sát</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS tập viết trên bảng con</li> <li>- HS đọc câu</li> <li>- <b>L</b> : 5 li</li> <li>- h, l : 2,5 li</li> <li>- đ: 2 li</li> <li>- r : 1,25 li</li> <li>- a, n, u, m, c : 1 li</li> <li>- Dấu sắc ( / ) trên a</li> <li>- Dấu huyền ( ` ) trên a và u</li> <li>- Khoảng chữ cái o</li> <li>- HS viết bảng con</li> </ul>
------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



<p>❖ <i>Hoạt động 3:</i></p> <p><b>4. <u>Củng cố:</u></b> (2')</p> <p><b>5. <u>Dặn dò:</u></b> (1')</p>	<p>* <b>Viết:</b> : <i>Lá</i></p> <p>- GV nhận xét và uốn nắn.</p> <p>- <b>Viết vở</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Mục tiêu:</i> Viết đúng mẫu cỡ chữ, trình bày cẩn thận.</li> <li>• <i>Phương pháp:</i> Luyện tập.</li> </ul> <p>✦ ĐDDH: Bảng phụ</p> <p>* <b>Vở tập viết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu viết.</li> <li>- GV theo dõi, giúp đỡ HS yếu kém.</li> <li>- Chấm, chữa bài.</li> <li>- GV nhận xét chung.</li> <li>- Yêu cầu HS tìm tên riêng có chữ L và cho HS viết lại.</li> <li>- GV cho 2 dãy thi đua viết chữ đẹp.</li> <li>- GV nhận xét tiết học.</li> <li>- Nhắc HS hoàn thành nốt bài viết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở Tập viết</li> <li>- HS viết vở</li> <li>- HS thi thực hiện theo yêu cầu của GV.</li> <li>- Mỗi đội 3 HS thi đua viết chữ đẹp trên bảng lớp.</li> </ul>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

*An Hòa, ngày 06 tháng 11 năm 2009*  
*Người dạy*

***Nguyễn Thị Tuyết***